

Số: 04/KH-THPT.DST

Thủ Đức, ngày 30 tháng 8 năm 2016

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2016 - 2021

Đơn vị: Trường THPT ĐÀO SƠN TÂY

- Địa chỉ: 53/5 đường số 10, Khu phố 3, P. Linh Xuân, Q. Thủ Đức
- Điện thoại: 0837246440

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Một vài số liệu về trường trong năm học: 2015 - 2016

1.1. Nhân sự

Tổng số CB-GV-CNV toàn trường: 103 Nữ: 75 tỷ lệ: 72,8%

Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03
- Công nhân viên: 18,
Cơ cấu như sau:
 - Kế toán: 1 - Thủ quỹ: 1 - Học vụ: 1
 - Thiết bị: 1 - Thư viện: 1 - Y tế: 1
 - Bảo vệ: 3 - Phục vụ: 4 - Giám thị: 4 -
- Giáo viên: Cơ cấu như sau:

Số TT	Tổ bộ môn	Số giáo viên	Trình độ chuyên môn		
			Trên ĐH	ĐH	Khác
01	Ngữ văn	12	4	8	
02	Toán	13	2	11	
03	Vật lý	9	3	6	
04	Hoá học	8	4	4	
05	Sinh học - KTCN	8	1	7	
06	Lịch sử	4		4	
07	Địa lý	4	1	3	
08	GDCD - QP	6		6	
09	Anh văn	9		9	
10	Thể dục	5	1	4	
11	Tin học	4		4	
TỔNG CỘNG		82	16	66	

Biên chế: 11 tổ chuyên môn: Văn; Toán; Lý; Hoá; Sinh – CN; Sử; GDCD - QP;
Địa; Anh văn; Tin; Thể dục và tổ Văn phòng



1.2. Tình hình học sinh

Tổng số học sinh tính đến đầu năm 2016 - 2017: **1705** em

Tổng số lớp: 40, trong đó:

- Biên chế: Khối 10: hs - 17lớp

Khối 11: hs - 12 lớp

Khối 12: hs - 11 lớp

- Đặc điểm: Nữ sinh: **863** Tỷ lệ: **50,6%**

Học sinh dân tộc: **21** Tỷ lệ: **1,23%**

2. Môi trường bên trong

2.1. Về học sinh

2.1.1. Mặt mạnh

Đa số các em xuất thân từ gia đình nông dân, công nhân, lao động thành thị hoặc con cán bộ công nhân viên chức có mức sống trung bình vì vậy các em khá ngoan, tích cực tham gia các hoạt động phong trào, có ý thức học tập, có tinh thần trách nhiệm và có ý chí phấn đấu trong cuộc sống. Đây là thuận lợi bước đầu trong việc giáo dục toàn diện các em.

2.1.2. Mặt yếu

- Đa số học sinh do hoàn cảnh xuất thân là con em gia đình lao động nghèo, phần lớn là công nhân nên sự hỗ trợ của gia đình đối với việc học tập của học sinh còn hạn chế, sự hợp tác của gia đình với nhà trường trong việc giáo dục các em ít được các bậc CMHS quan tâm đúng mức.

- Quận Thủ Đức là quận có nhiều khu công nghiệp, dân nhập cư khá đông nên thành phần học sinh vào trường phức tạp. Học sinh tập hợp từ nhiều vùng miền khác nhau của cả nước. Do đó, trong tính cách, trong sinh hoạt, trong giao tiếp ít nhiều có sự khác biệt. Thực tế này là một thách thức không nhỏ của nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức nhân cách cho học sinh.

Kết quả xếp loại Hạnh kiểm trong năm học 2015 - 2016 như sau:

Khối	Số học sinh	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
10	599	406(67,78%)	150(25,04%)	40(6,68%)	3(0,5%)
11	483	374(71,84%)	107(22,15%)	19(3,93%)	10(2,07%)
12	199	192(96,5%)	6(3,0%)	1(0,5%)	0
Cộng	1281	945(73,8%)	263(20,53%)	60(4,68%)	13(1,1%)

Với kết quả trên có thể thấy số học sinh tương đối khá ngoan (tỷ lệ HS có hạnh kiểm tốt và khá đạt trên 90%), tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm yếu chỉ còn 1,1% chỉ mới đạt yêu cầu của Chuẩn KĐCL cấp độ 1

2.2. Về đội ngũ GV-CNV

2.2.1. Mặt mạnh

- Đa số GV tuổi đời còn trẻ, nhiệt tình, dễ dàng tiếp thu cái mới, có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi.

- Cơ cấu GV ở các bộ môn tương đối đồng bộ (không có bộ môn nào quá thừa hoặc quá thiếu), tất cả GV đều có trình độ cử nhân đại học, số GV có bằng thạc sĩ là 16/82 chiếm tỷ lệ 19,51%

- Mọi quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường thân thiện và đoàn kết.

2.2.2. Mặt yếu:

- Do tuổi đời còn trẻ, tuổi nghề còn ít nên nhiều thầy cô chưa có nhiều kinh nghiệm trong xử lý các tình huống sư phạm; còn gặp khó khăn trong quản lý lớp và giáo dục học sinh; khả năng giao tiếp và phối hợp với CMHS còn hạn chế.

- Tỷ lệ nam – nữ trong CB-GV-NV mất cân đối (tỷ lệ nữ là 72,80%) cũng là một khó khăn trong quá trình thực hiện các hoạt động giáo dục.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị

2.3.1. Mặt mạnh

Nhà trường mới được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2013 nên có CSVC đồng bộ, đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD & ĐT. Toàn trường có 45 phòng học, 1 phòng thư viện 60m², 4 phòng THPTN Lý – Hoá – Sinh – KT Điện, 2 phòng Tin học, 1 phòng học ngoại ngữ, 1 hội trường 300 chỗ ngồi và khối hành chính đáp ứng đầy đủ nhu cầu làm việc; các phòng học đều được trang bị máy chiếu có thể giảng dạy bằng giáo án điện tử; các phòng chức năng đều được trang bị bằng tương tác.

Có nhà thi đấu đa năng cho học sinh học và tập luyện

2.3.2. Mặt yếu: Tuy Nhà trường mới xây nhưng khuôn viên còn hẹp hạn chế chưa phát huy hết các hoạt động, còn hạn chế trong công tác giáo dục thể chất và gặp không ít khó khăn trong việc dạy môn thể dục tự chọn.

2.4. Về thông tin

2.4.1. Mặt mạnh

Nhiều năm qua nhà trường đã hình thành một cách nề nếp các kênh thông tin thông qua hệ thống thông báo loa, thông báo bảng và website của trường. Ngoài ra, công tác liên lạc giữa nhà trường với cơ quan chủ quản cấp trên được thực hiện nhanh chóng qua hệ thống mạng Internet. Đối với các cơ quan khác việc liên lạc chủ yếu bằng con đường văn thư và email.

2.4.2. Mặt yếu: Trang website của trường chưa hoạt động đúng yêu cầu, chưa được cập nhật thông tin thường xuyên nên chưa phát huy tác dụng.

2.5. Về tài chính

2.5.1. Mặt mạnh

Cơ chế tự chủ tài chính đã tạo điều kiện cho nhà trường chủ động hơn trong việc chọn lựa và đầu tư CSVC, chi tiêu, sử dụng đúng mục đích và nhu cầu của nhà trường.



2.5.2. Mặt yếu: nhà trường gặp không ít khó khăn trong chỉ tiêu cho các hoạt động giáo dục và tu bổ CSVC.

2.6. Về dạy học

2.6.1. Mặt mạnh

- Lãnh đạo nhà trường luôn đề cao tính hiệu quả đào tạo nên cho phép giáo viên lựa chọn các hình thức, phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp với đối tượng và phát huy được tính tích cực của học sinh.

- Trong dạy học, nhà trường luôn chú ý xây dựng mặt bằng kiến thức nên yêu cầu các tổ chuyên môn phải thống nhất về nội dung và yêu cầu “chuẩn” trong từng bài, từng chương; thống nhất phân phối chương trình và xác định trọng tâm trong việc ra đề kiểm tra, đánh giá.

- Do nhà trường có đầy đủ các phòng chức năng, có tương đối đầy đủ các trang thiết bị dạy học nên rất thuận lợi cho giáo viên trong việc áp dụng các phương pháp khác nhau trong giảng dạy

2.6.2. Mặt yếu

Sự bất cập trong chương trình dạy học, hình thức kiểm tra, thi cử khiến cho hoạt động giảng dạy và học tập gặp rất nhiều khó khăn.

Kết quả xếp loại Học lực học sinh trong năm học 2015 – 2016 như sau:

Khối	Số HS	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
10	599	28	183	303	77	8
11	483	52	123	244	64	0
12	199	43	125	31	0	0
Cộng	1281	123	431	578	141	8

Tỷ lệ TN THPT của khối 12: 95,98% (có 191 /199 học sinh)

2.7. Về lãnh đạo và quản lý

2.7.1. Mặt mạnh

Đội ngũ lãnh đạo năng động, có tinh thần đổi mới, cầu thị, gần gũi quần chúng, sẵn sàng tiếp thu các ý kiến của đồng sự.

2.7.2. Mặt yếu

Trong công việc đôi khi còn chủ quan; thiếu cương quyết trong chỉ đạo; chưa chú trọng đúng mức trong công tác thanh kiểm tra.

Tóm lại, trong những năm học vừa qua, trường THPT ĐÀO SON TÂY đã đạt được những thành quả quan trọng:

- Được công nhận là Tập thể lao động tiên tiến.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động hiệu quả và có thành tích cao.

Cụ thể năm vừa qua: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn: vững mạnh, Đoàn thanh niên trường: xuất sắc, Chi đoàn giáo viên: khá.

3. Môi trường bên ngoài

3.1. Cơ hội

- **Về cơ chế chính sách pháp luật:** Trong tinh thần đổi mới, cơ chế ngày càng trao nhiều quyền chủ động hơn cho cơ sở (như Nghị định 43 trao quyền tự chủ về tổ chức và tài chính). Nhà trường đã có thể chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện chiến lược, mục tiêu của chính mình

- **Về kinh tế:** Nằm trong một thành phố năng động bậc nhất của cả nước, có tiềm lực kinh tế vượt trội so với các tỉnh thành khác nói chung và trên địa bàn quận Thủ Đức nói riêng là một quận có tiềm năng phát triển và đang phát triển mạnh về kinh tế. Sự đầu tư của TP trên đầu học sinh không ngừng nâng lên qua mỗi năm, do đó tổng ngân sách dành cho trường cũng tăng theo, cải thiện đáng kể việc chi thu nhập tăng thêm cho CB-GV-NV và giảm bớt khó khăn trong việc đầu tư mua sắm trang thiết bị, sửa chữa nhỏ. Sự phát triển kinh tế của thành phố cũng gắn liền với việc tăng nguồn đầu tư của phụ huynh cho việc học tập của học sinh đã hỗ trợ đáng kể cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- **Về xã hội:** Trong xu thế chung, giáo dục là lĩnh vực được toàn thể xã hội quan tâm. Các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương luôn động viên về mặt tinh thần và hỗ trợ thiết thực cho nhà trường trong việc giáo dục học sinh, giữ gìn an ninh trật tự bên ngoài cổng trường, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực trong học sinh như đánh nhau, cờ bạc, đua xe v.v... Nhận được sự hỗ trợ rất lớn của các cấp chính quyền địa phương, đặc biệt là hỗ trợ luôn kịp thời của lãnh đạo phường Linh Xuân, Ban đại diện CMHS ngày càng gắn kết chặt chẽ hơn với nhà trường trong việc giáo dục học sinh và đóng góp nhiều ý kiến xây dựng cho nhà trường.

3.2. Thách thức

- Cơ chế thị trường làm cho kinh tế phát triển nhưng nó cũng mang theo nhiều yếu tố tiêu cực. Trường THPT Đào Sơn Tây cũng không hoàn toàn miễn nhiễm trước những tiêu cực ngày càng phổ biến ngoài xã hội. Biểu hiện rõ nhất của thực trạng này là hiện tượng bạo lực trong học đường, hiện tượng trốn tiết, lười học, chưa ngoan của một bộ phận học sinh. Đây có thể nói là một thách thức rất lớn trong công tác giáo dục học sinh.

- Đây là giai đoạn mà ngành giáo dục Thành phố tập trung chuẩn bị cho việc thay sách giáo khoa đòi hỏi giáo viên chuẩn bị tâm thế sẵn sàng.

- Cơ chế thi THPT Quốc gia luôn thay đổi đặt Nhà trường, giáo viên trong tâm thế bị động trước định hướng và kế hoạch giảng dạy.

- Sự phát triển đa dạng các mô hình trường học (trường công lập, trường chuyên, trường quốc tế, trường dân lập, tư thục) cũng là một thách thức không nhỏ trong việc xây dựng và giữ gìn thương hiệu nhà trường. Đối với trường THPT Đào Sơn Tây mới thành lập, tuy có ưu thế về CSVC nhưng thương hiệu và uy tín nhà trường chưa được xác định. Thực tế đó, đòi hỏi tập thể sư phạm nhà trường cần phải cố gắng rất nhiều trong giảng dạy, trong quản lý và giáo dục học sinh mới có thể phát triển vững chắc bền vững trong thời gian tới.



II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Trong thời gian 5 năm tới, nhà trường phải tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương và có chất lượng giáo dục ngang tầm với các trường trong khu vực, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát huy tiềm năng, tính sáng tạo và năng lực tư duy, chuẩn bị tốt nhất cho các em khả năng bước vào đời.

2. Giá trị

Để thực hiện được sứ mệnh nêu trên, nhà trường cần thiết phải xác lập hệ thống các giá trị sau:

- Tập thể sư phạm nhà trường phải là một khối đoàn kết thống nhất, kỷ cương; mỗi cá nhân phải có tinh thần trách nhiệm trong công việc, có lòng thương yêu học sinh; có khả năng hợp tác tốt với đồng nghiệp và các lực lượng giáo dục khác.

- Giáo dục học sinh tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội; xây dựng cho các em lòng nhân ái, có ý chí vượt khó, có khả năng tự học, biết hợp tác và năng động. Tập trung giáo dục học sinh 8 phẩm chất “Yêu nước – Hiếu thảo – Kính thầy – Thương người – Hiếu học – Trung thực – Kỷ luật – Tiết kiệm”.

3. phương châm

Lấy “Trải nghiệm – sáng tạo, Trách nhiệm – yêu thương” làm giá trị định hướng

4. Tầm nhìn

Trong 5 năm tới và thời gian tiếp sau nữa trường THPT Đào Sơn Tây phấn đấu trở thành trường đạt chuẩn Quốc gia và sẽ trở thành một trong những trường chất lượng của thành phố mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, là nơi có môi trường tốt nhất để mỗi giáo viên và học sinh có khát vọng có thể vươn tới môi trường giáo dục xuất sắc.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện nhà trường theo tinh thần thông báo 242-TB/TW của Bộ Chính trị. Xây dựng trường THPT Đào Sơn Tây thành nhà trường tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc, phục vụ CNH và HĐH đất nước trong thời kỳ hội nhập.

Tiếp tục đổi mới quản lý và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Tạo điều kiện tốt nhất cho CB-GV-NV tự học, tự rèn, không ngừng nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu hội nhập, chủ động và sáng tạo thực hiện hiệu quả thiên chức dạy người. Tổ chức cho học sinh tích cực tự rèn luyện trở thành những người công dân văn minh tiên bộ của thời đại từ nhân cách, thể chất, trí tuệ đến kỹ năng làm chủ cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu xây dựng nhà trường đạt Chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường THPT ở cấp độ 1 (theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ GD&ĐT). Cụ thể như sau:

2.1. Mục tiêu 1: nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng đội ngũ sư phạm đoàn kết, có lương tâm chức nghiệp

- Tích cực vận động và tạo điều kiện cho giáo viên tập huấn nâng cao tay nghề, đảm bảo 100% đạt chuẩn, trong đó 30% giáo viên trên chuẩn vào năm 2021.

- Áp dụng linh hoạt các phương pháp dạy học, đảm bảo 100% giáo viên biết sử dụng trang thiết bị hiện đại trong giảng dạy.

- Đảm bảo chế độ dự giờ, thao giảng theo qui định, phấn đấu 100% giáo viên có năng lực giảng dạy từ đạt yêu cầu trở lên (trong đó 90% khá giỏi).

- Đảm bảo 100% CB-GV-NV chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Đảm bảo 100% CB-GV-NV tham gia cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và tham gia tốt các phong trào thi đua của Ngành. Phấn đấu mỗi năm trên 95% LĐTĐ, 15% CSTĐ cấp cơ sở và CSTĐ cấp TP.

2.2. Mục tiêu 2: Nâng cao chất lượng học tập của học sinh

Hướng dẫn cho học sinh phương pháp học tập chủ động, biết cách học, có khả năng tự học, có khả năng nghiên cứu khoa học, biết làm việc theo nhóm và tích cực tham gia các chương trình ngoại khóa, các tiết học bên ngoài nhà trường.

Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu cụ thể như sau vào năm 2021:

- Tỷ lệ học sinh khối 10 và khối 11 lên lớp: 97% trở lên, trong đó học sinh khá giỏi chiếm tỷ lệ trên 40%.

- Tỷ lệ học sinh 12 TN THPT: 99% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: dưới 1%.

- Tỷ lệ học sinh ở lại lớp: dưới 2%.

- Tỷ lệ học sinh đậu ĐH, Cao đẳng, Trung cấp nghề: trên 90%.

2.3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục đạo đức học sinh

Trên cơ sở tích cực thực hiện chủ đề của từng năm học, thực hiện chương trình xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, xây dựng mối quan hệ phối hợp giữa Nhà trường – Gia đình và Xã hội, phấn đấu đạt được các chỉ tiêu như sau đến 2017:

- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm tốt và khá trên 90%.

- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm yếu không quá 1%.

2.4. Mục tiêu 4: Xây dựng công sở văn minh, có môi trường xanh - sạch - đẹp, có CSVC đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập, cụ thể:

- Tiếp tục kiện toàn lề lối làm việc của cơ quan; xây dựng và thực hiện tốt quy chế Dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện 3 công khai theo Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường trang thiết bị ĐDDH, đảm bảo 100% dụng cụ thí nghiệm tối thiểu; tiếp tục hiện đại hóa các phòng THPTN; kiện toàn hệ thống sổ sách quản lý tài sản và phân công trách nhiệm quản lý tài sản rõ ràng, cụ thể.

- Chú trọng công tác cải tạo cảnh quan môi trường đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp; xây dựng thư viện đạt chuẩn; chú trọng đúng mức công tác y tế học đường.

- Phần đầu xây dựng sân bóng đá cỏ nhân tạo cho học sinh vào năm 2018.

2.5. Mục tiêu 5: Tăng cường công tác quản lý đáp ứng sự yêu cầu đổi mới

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ; quy định chặt chẽ lề lối làm việc của cơ quan.
- Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể trong nhà trường.
- Xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường: nhà trường – xã hội và gia đình.
- Xây dựng ban an toàn trường học; thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ.
- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, khuyến học khuyến tài.
- Thực hiện tốt quy định sử dụng và quản lý tài chính; minh bạch trong thu chi.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng

- Ban Công tác chính trị tư tưởng nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, triển khai cho toàn thể CB-GV-NV học tập, quán triệt mục đích, ý nghĩa các cuộc vận động và phong trào thi đua. Từ đó, giúp cho CB-GV-NV nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm trong công tác.
- Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, phương pháp xử lý tình huống sư phạm trong đội ngũ thầy cô giáo, đặc biệt là GVCN nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đạo đức học sinh.
- Phối hợp cùng với các đoàn thể trong nhà trường, với Ban Đại diện CMHS xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Qua đó xây dựng mối quan hệ nhân văn thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường với CMHS.
- Tiếp tục kiện toàn nề nếp, trật tự kỷ luật của nhà trường. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa các bộ phận giáo dục trong nhà trường như: GVCN - Giám thị - giáo viên dạy lớp trong việc quản lý và giáo dục học sinh.
- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm chuyển tải đầy đủ nội dung cần tuyên truyền đến học sinh; đẩy mạnh hơn nữa hoạt động tổ tư vấn tâm lý để hỗ trợ thiết thực cho học sinh.
- Tăng cường mối quan hệ giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội nhằm ngăn chặn kịp thời những hiện tượng tiêu cực, hạn chế những ảnh hưởng xấu từ bên ngoài tác động vào học sinh.
- Hoàn chỉnh hơn nữa công tác thi đua học sinh đảm bảo tính: toàn diện, công bằng, công khai và hợp lý.
- Cùng với các đoàn thể trong nhà trường thực hiện công tác gây Quỹ học bổng “Giúp bạn vượt khó” nhằm giúp học sinh nghèo có đủ điều kiện học tập.
- Xây dựng quỹ “khởi nghiệp” vận động từ nguồn xã hội hóa

- Tổ chức giao ban định kỳ giữa Hiệu trưởng và đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ đoàn học sinh, qua đó kịp thời nắm bắt tình hình học tập và rèn luyện của học sinh, đồng thời lắng nghe nguyện vọng của học sinh để có đối sách phù hợp.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

2.1. Nhóm giải pháp Nâng cao chất lượng thực hiện kế hoạch giáo dục

- Từng tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giảng dạy bộ môn theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng khối lớp, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

- Phân phối chương trình cần bám sát kế hoạch thời gian năm học và thời lượng tiết dạy buổi 2, cần đảm bảo có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Trong phân phối chương trình cần thiết kế các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục giá trị đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch giảng dạy của tổ chuyên môn phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra

2.2. Nhóm giải pháp Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng theo tình thần và các phương pháp dạy học tích cực; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

- Khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp dạy học tích cực; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án; tích cực áp dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tích cực nghiên cứu và áp dụng giáo dục tích hợp trong việc thực hiện chương trình ở những môn học liên quan.

- Thực hiện thí điểm việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, giúp các em có trải nghiệm thực tế để bổ sung kiến thức; tổ chức tốt các hoạt động thu hút nhiều học sinh tham gia như văn nghệ, TDTT, các hoạt động giao lưu, các hội thi giúp học sinh phát triển năng lực, phát huy năng khiếu và hoàn thiện kỹ năng sống.

- Đối với khối 12, tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy học linh hoạt đảm bảo chuẩn kiến thức và kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu thi THPT quốc gia và tuyển sinh Đại học, Cao đẳng

2.3. Nhóm giải pháp Đổi mới kiểm tra đánh giá

- Tiếp tục hoàn thiện Quy chế về tổ chức kiểm tra thi cử trong nhà trường để chỉ đạo tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi, chấm thi; đảm



bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng kiến thức đã học không.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm, giữ kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Từng bước nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình; khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Đề kiểm tra định kì né tránh ra đề cục bộ kiến thức, thuộc lòng

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; từng bước thực hiện việc cho các câu hỏi trắc nghiệm khách quan có nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ 1 lựa chọn đúng như trước đây; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn tiếng Anh nhằm đáp ứng tốt hơn nữa cho kỳ thi THPT quốc gia.

- Tăng cường hướng kiểm tra trắc nghiệm cho nhiều bộ môn hơn so với hiện tại

3. Thực hiện cải tiến công tác lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

3.1 Nhóm giải pháp: Cải tiến công tác lãnh đạo quản lý

- Xây dựng lề lối làm việc cơ quan, thực hiện tốt mối quan hệ giữa: Chi bộ Đảng, BGH và Công đoàn.

- Thực hiện tốt công tác dân chủ hóa trong hoạt động nhà trường, thông qua việc xây dựng Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

- Tổ chức nghiêm túc hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo chỉ đạo của cấp trên; bàn bạc dân chủ, tạo sự đồng thuận cao và thực hiện nghiêm túc Quy chế chỉ tiêu nội bộ từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch công tác từng tháng, từng học kỳ và cả năm đảm bảo tính khoa học và khả thi.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời rút kinh nghiệm, phát huy những ưu điểm và điều chỉnh các sai sót.

- Tiếp tục kiện toàn lề lối làm việc của cơ quan; khắc phục những biểu hiện tiêu cực, thói quen không tốt trong sinh hoạt, trong lề lối làm việc; xây dựng cơ quan thật sự là một công sở văn minh, có bầu không khí lành mạnh, đoàn kết, thân thiện và nghĩa tình.

- Có kế hoạch thành lập ban Tự đánh giá, công tác chuẩn bị minh chứng, để tiến hành công tác đánh giá ngoài.

- Công khai tài chánh từng quý trong năm, chăm lo đầy đủ các chế độ chính sách cho CB-GV-NV, công khai trong phân công nhiệm vụ và đánh giá công chức hằng năm.

- Cùng với Công đoàn nhà trường xây dựng tiêu chuẩn thi đua trong GV-NV, đảm bảo tính toàn diện, công bằng và khả thi.

3.2 Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Tổ chức thực hiện cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

- Công khai tài chính từng quý / năm; chăm lo đầy đủ các chế độ chính sách cho CB-GV-CNV; công khai trong phân công nhiệm vụ và đánh giá công chức hằng năm.

- Thực hiện nghiêm túc công tác BDTX cho CB-GV, từ việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá. Qua đó, đội ngũ GV nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Tăng cường các hoạt động hội giảng, thao giảng, tham gia thi GV giỏi giúp GV cọ sát để nâng cao tay nghề.

- Tham gia tích cực các hoạt động của Cụm chuyên môn; tăng cường các hoạt động giao lưu với các trường bạn để học hỏi thêm kinh nghiệm.

- Tạo điều kiện tốt nhất cho CB-GV-NV tự học, tự rèn, học cao học để không ngừng nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu hội nhập, chủ động và sáng tạo thực hiện hiệu quả thiên chức dạy chữ, dạy người.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Tiếp tục tận dụng các nguồn kinh phí để nâng cấp các phòng học, các phòng THPTN và khối văn phòng làm cho nhà trường ngày một khang trang hơn. Thực hiện công tác chăm sóc cây xanh, tăng cường cây kiểng để tăng diện tích phủ bóng mát trong sân trường và làm cho nhà trường có cảnh quan ngày càng đẹp hơn.

- Kết hợp với Đoàn trường giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan môi trường. Có kế hoạch và chuẩn bị kinh phí để nâng cấp phòng nghỉ bán trú và hệ thống nhà vệ sinh học sinh.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng dạy học, sách tham khảo theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa và chủ động chuẩn bị kinh phí để thực hiện ngay từ đầu các năm học. Kien toan hoạt động của tổ thiết bị; có kế hoạch sử dụng hiệu quả ĐDDH.

4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin; thực hiện xã hội hóa giáo dục; tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội.

- Thực hiện tin học hóa tất cả các mảng quản lý của nhà trường như công tác tổ chức, công tác quản lý tài chánh, CSVC, hồ sơ học sinh, công tác học vụ, y tế, theo dõi nề nếp học sinh v.v...



- Xây dựng thư viện điện tử và sưu tầm các câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo của nhà trường; tích cực tham gia mạng “Trường học kết nối” và sử dụng hiệu quả nguồn tài liệu trên website của Bộ: <http://truongtructuyen.edu.vn/>.

- Thiết lập mạng wifi trong khuôn viên nhà trường để GV thuận tiện trong truy cập mạng, chuyển tải thông tin phục vụ giảng dạy; kiện toàn và tổ chức hiệu quả trang Webside của nhà trường.

- Mở rộng mối quan hệ với chính quyền địa phương trong việc giữ gìn an ninh trật tự trước cổng trường, đảm bảo an toàn trường học. Gắn với địa phương để thực hiện một số nội dung giáo dục như giáo dục truyền thống, giáo dục ý thức cộng đồng, an toàn giao thông v.v... và thực hiện một số nội dung dạy học bên ngoài nhà trường.

- Quan hệ chặt chẽ với Ban Đại diện cha mẹ học sinh; thông qua Ban Đại diện CMHS thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, qua đó tăng cường thêm CSVN, hỗ trợ học sinh nghèo và hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược phổ biến rộng rãi trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường. Triển khai trên hệ thống mạng điện tử của nhà trường.

2. Tổ chức

Lãnh đạo nhà trường là bộ phận thường trực chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sát hợp với tình hình nhà trường theo từng năm học.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ 2016 – 2018

Giai đoạn 2: Từ 2018 – 2020

Giai đoạn 3: Từ 2020 – 2021

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai các nội dung của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016 – 2021 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Xây dựng lộ trình thực hiện cho từng năm học và cụ thể hóa các nội dung cần đạt vào Kế hoạch hoạt động của nhà trường.

Chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch thực hiện trên từng mảng công tác mà bộ phận đó phụ trách.

Chỉ đạo thực hiện công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường thông qua các phiên họp của nhà trường, các tổ chức chính trị xã hội và trên website của nhà trường

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Trực tiếp theo dõi nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất giải pháp thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong tổ chuyên môn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch theo từng năm học. Kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

7. Kiểm tra, đánh giá

Hàng năm tiến hành sơ kết từng giai đoạn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể của từng cá nhân, bộ phận theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Qua kiểm tra, rà soát, nêu những việc làm được, chưa làm được, nhằm rút kinh nghiệm, bổ sung, đề ra kế hoạch tiếp theo có tính khả thi.

Tổ chức đánh giá công nhận và khen thưởng kịp thời các cá nhân tập thể hoàn thành tốt công việc được giao và phát huy các nhân tố mới.

8. Kết luận

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2016 – 2021, nhằm xác định rõ những định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển, là cơ sở quan trọng cho việc đề ra các kế hoạch hàng năm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THPT Đào Sơn Tây là hoạt động có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Trường THPT Đào Sơn Tây quyết tâm xây dựng, phát triển nhà trường thực sự là một môi trường tiên tiến, hiện đại, có chất lượng và hiệu quả giáo dục cao, góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục của thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của thành phố trong thời buổi hội nhập.

DUYỆT CỦA CƠ QUAN LÃNH ĐẠO

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Nguyễn Văn Hiếu

HIỆU TRƯỞNG



NGUYỄN THANH HẢI